

Đại học Quốc gia TP HCM Trường Đại học Bách khoa	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---	---

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ Mã hồ sơ:	ẢNH 4x6
--	----------------

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Công nghệ thông tin; Chuyên ngành: Kỹ thuật máy tính.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phạm Quốc Cường
2. Ngày tháng năm sinh: 28/3/1985. Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không
3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Bình Ân, Huyện Gò Công Đông, Tỉnh Tiền Giang.
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B0408, Chung cư Tân Hương, 118 Tân Hương, Tân Quý, Tân Phú, TPHCM.
6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Khoa học và Kỹ thuật Máy tính, trường Đại học Bách khoa, 268 Lý Thường Kiệt, P14, Q10, TPHCM.
- Điện thoại nhà riêng: Điện thoại di động: 0983846252;
- Địa chỉ E-mail: cuongpham@hcmut.edu.vn
7. Quá trình công tác:
- Chức vụ: Hiện nay: Trưởng bộ môn Kỹ thuật Máy tính, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Máy tính, Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng bộ môn Kỹ thuật Máy tính, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Máy tính, Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM.
- Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ): Khoa học và Kỹ thuật Máy tính; Trường Đại học Bách khoa; Bộ Đại học Quốc gia TPHCM.
- Địa chỉ cơ quan: 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TPHCM.
- Điện thoại cơ quan: 02838647256.
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học;: Không có.
8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm
- Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):
- Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:
- Được cấp bằng ĐH ngày 02 tháng 04 năm 2007, ngành Khoa học và Kỹ thuật Máy tính, chuyên ngành: Khoa học và Kỹ thuật Máy tính
- Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM/268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TPHCM
- Được cấp bằng ThS ngày 04 tháng 11 năm 2009, ngành Khoa học Máy tính, chuyên ngành: Khoa học Máy tính
- Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM/268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TPHCM

– Được cấp bằng TS ngày 14 tháng 04 năm 2015, ngành Computer Engineering, chuyên ngành: Kỹ thuật Máy tính

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Công nghệ Delft - Hà Lan/Mekelweg 5, 2628 CD Delft, Netherlands

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS thời gian: Không có., ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Bách khoa, ĐHQGTP.HCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDGS ngành, liên ngành: Hội đồng ngành Công nghệ thông tin.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Kiến trúc Máy tính; Kiến trúc đa nhân; Tính toán tái cấu hình; Tính toán hiệu năng cao; Internet vạn vật; Bảo mật mạng tốc độ cao trên nền tảng phần cứng;

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:
- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
 - Đã hướng dẫn (số lượng) 5 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
 - Đã công bố (số lượng) 2 bài báo KH trong nước, 24 bài báo KH trên tạp chí có uy tín;
 - Đã được cấp (số lượng) bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
 - Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó có 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín.
- Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất:

Sách tiêu biểu							
TT	Tên sách	Tên tác giả	Vai trò	Loại sách	ISBN	Tên nhà xuất bản	Năm xuất bản
1	Kiến trúc Máy tính	Phạm Quốc Cường	Viết một mình	Sách tham khảo	978-604-73-4662-2	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP HCM	2017

Bài báo khoa học tiêu biểu								
TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Loại công bố (chỉ số IF)	Tên tạp chí, kỉ yếu khoa học	Tập	Số	Trang	Năm xuất bản
1	A high-performance FPGA-based BWA-MEM DNA sequence alignment	Cuong Pham-Quoc, Binh Kieu-Do, Tran Ngoc Thinh	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.167)	Concurrency Computation: Practice and Experience	2019	Vol 31	1-12	2019
2	An Efficient High-Throughput and Low-Latency SYN Flood Defender for High-Speed Networks	Duc-Minh Ngo, Cuong Pham-Quoc, Tran Ngoc Thinh	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.376)	Security and Communication Networks	Vol 2018	Article ID 9562801	1-14	2018
3	Adaptable VLIW Processor: the Reconfigurable Technology Approach	Cuong Pham-Quoc, Binh Kieu-Do, Anh-Vu Dinh-Duc	Scopus (KHTN-CN)	The 10th International Conference on Advanced Technologies for Communication			120-125	2017

4	Automated Hybrid Interconnect Design for FPGA Accelerators Using Data Communication Profiling	Cuong Pham-Quoc, Z. Al-Ars, K.L.M. Bertels	Scopus (KHTN-CN)	2014 IEEE International Parallel & Distributed Processing Symposium Workshops			151-160	2014
---	---	--	------------------	---	--	--	---------	------

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen, cấp Giám đốc Đại học Quốc gia TPHCM. Mô tả: Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia TPHCM ngày 10 tháng 10 năm 2018 theo quyết định số 1225/QĐ-ĐHQG vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2017 - 2018 .
- Chiến sĩ thi đua cơ sở, cấp Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM. Mô tả: Danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2016 - 2017 theo quyết định số 2257/QĐ-ĐHBK-TCHC ngày 24 tháng 7 năm 2017.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở, cấp Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM. Mô tả: Danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2017 - 2018 theo quyết định số 1900/QĐ-ĐHBK-TCHC ngày 19 tháng 7 năm 2018.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo, đáp ứng đủ tiêu chuẩn nhà giáo theo quy định.
- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, không đang trong thời gian bị kỷ luật hoặc thi hành án hình sự; luôn trung thực khách quan trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác
- Có đủ thời gian làm nhiệm vụ đào tạo với thâm niên công tác tại trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP.HCM là trên 12 năm; đã tham gia giảng dạy trên 4.244 tiết quy đổi bậc đại học chính quy, 570 tiết bậc đại học bằng tiếng Anh, tham gia đào tạo sau đại học với số giờ chuẩn là 379. Hướng dẫn thành công 5 thạc sĩ trong đó 3 hướng dẫn chính và 2 đồng hướng dẫn
- Sử dụng thành thạo tiếng Anh phục vụ cho công tác chuyên môn và có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh
- Đã chủ nhiệm và hoàn thành 03 đề tài nghiên cứu khoa học (2 cấp cơ sở và 1 cấp ĐHQG-HCM); đã xuất bản 01 sách phục vụ đào tạo (tài liệu tham khảo) được cho phép sử dụng tại trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TPHCM.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 12 năm.
- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2009-2010	0	0	0	5	659	0	659
2	2010-2011	0	0	0	5	356	0	356
3	2015-2016	0	0	2	0	708	156	864
3 thâm niên cuối								
1	2016-2017	0	0	0	3	828	0	828,5
2	2017-2018	0	0	3	12	997	120	1.117,5
3	2018-2019	0	0	3	6	621	163	783

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

- a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:
- Học ĐH ☐; Tại nước: từ năm:
- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ☒; Tại nước: Hà Lan năm: 2015
- Thực tập dài hạn (> 2 năm) ☒; Tại nước: Hà Lan (4 năm)
- b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:
- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ... ; Số bằng: ... ; Năm cấp: ...
- c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☒:
- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG TPHCM, Việt Nam
- d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): NCS toàn thời gian tại Hà Lan (4 năm)

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng):

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từđến.....	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Hồ Hoàng Nguyên		✓		✓	01/2016 đến 07/2016	Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM	2016
2	Nguyễn Hoàng Biết		✓		✓	01/2016 đến 07/2016	Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM	2016
3	Lưu Hữu Quyết		✓	✓		08/2017 đến 07/2018	Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM	2018
4	Lê Nguyễn Khánh Duy		✓	✓		08/2017 đến 07/2018	Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM	2018
5	Trần Ngọc Thịnh		✓	✓		08/2017 đến 07/2018	Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-TPHCM	2018

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Xác nhận của CSGDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Kiến trúc Máy tính	Sách tham khảo	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TPHCM, 2017	1	Viết một mình	Quyết định số 2660/QĐ-ĐH BK-BGT

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Tăng tốc giải thuật so trùng DNA BWA-MEM dùng phần cứng tái cấu hình	Chủ nhiệm	C2017-20-15, Bộ/Sở	06/2017 đến 06/2019	22/06/2019
2	Thiết kế và hiện thực Gaussian Filter IP core hiệu năng cao cho phần cứng tái cấu hình	Chủ nhiệm	T-KHMT-2017-38, Cơ sở	06/2017 đến 06/2018	29/06/2018
3	Giải pháp phòng chống tấn công DoS/DdoS trên nền phần cứng tái cấu hình	Chủ nhiệm	TSDH-2015-KHMT-56, Cơ sở	11/2015 đến 11/2016	29/09/2016

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học đã công bố:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	High-Level Synthesis in the Delft Workbench Hardware/Software Co-design Tool-Chain	5	2014 12th IEEE International Conference on Embedded and Ubiquitous Computing	Scopus (KHTN-CN)	10	/	138-145	2014
2	Automated Hybrid Interconnect Design for FPGA Accelerators Using Data Communication Profiling	3	2014 IEEE International Parallel & Distributed Processing Symposium Workshops	Scopus (KHTN-CN)	1	/	151-160	2014
3	Heterogeneous Hardware Accelerator Architecture for Streaming Image Processing	3	The International Conference on Advanced Technologies for Communications	Scopus (KHTN-CN)	1	/	374-379	2013
4	Heterogeneous Hardware Accelerators Interconnect: An Overview	3	The 2013 NASA/ESA Conference on Adaptive Hardware and Systems	Scopus (KHTN-CN)	4	/	189-195	2013
5	Hybrid Interconnect Design for Heterogeneous Hardware Accelerators	6	Design, Automation & Test in Europe	Scopus (KHTN-CN)	6	/	843-846	2013
6	Rule-Based Data Communication Optimization Using Quantitative Communication Profiling	3	The 2012 International Conference on Field-Programmable Technology	Scopus (KHTN-CN)	1	/	104-108	2012
7	A Heuristic-based Communication-aware Hardware Optimization Approach in Heterogeneous Multicore Systems	3	The International Conference on ReConFigurable Computing and FPGAs	Scopus (KHTN-CN)	6	/	1-6	2012
8	Automatic Generation of Area Constraints for FPGA Implementation	2	2011 IEEE 3rd International Conference on Communication Software and Networks	Scopus (KHTN-CN)	0	/	469-472	2011
9	Hazard-free Muller Gates for Implementing Asynchronous Circuits on Xilinx FPGA	2	the 5th IEEE International Symposium on Electronic Design, Test & Applications	Scopus (KHTN-CN)	11	/	289-292	2010
10	New Approaches to Design Asynchronous Circuits on FPGAs	2	The 2009 International Conference on Advanced Technologies for Communications	Scopus (KHTN-CN)	7	/	63-67	2009
11	Placement and Routing Algorithms for Asynchronous Logic Circuits	4	Science and Technology Development Journal	Khác	0	/	79-87	2007

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF) (*)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
12	A high-performance FPGA-based BWA-MEM DNA sequence alignment	3	Concurrency Computation: Practice and Experience	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.167)	0	2019/Vol 31	1-12	2019
13	An Efficient High-Throughput and Low-Latency SYN Flood Defender for High-Speed Networks	3	Security and Communication Networks	SCIE (KHTN-CN) (IF: 1.376)	1	Vol 2018/Article ID 9562801	1-14	2018
14	An FPGA-based Seed Extension IP core for BWA-MEM DNA Alignment	3	The 2018 International Conference on Advanced Computing and Applications	Scopus (KHTN-CN)	1	/	1-6	2018
15	OpenFlow Switches with Integrated Tiny NIDS to Mitigate Network Attacks	3	International Journal of Computer Engineering and Information Technology	Khác	0	Vol 10/No 6	85-91	2018
16	Scalable FPGA-based Floating-Point Gaussian Filtering Architecture	3	The 2017 International Conference on Advanced Computing and Applications	Scopus (KHTN-CN)	1	/	111-116	2017
17	BKVex: an Adaptable VLIW Processor and Design Framework for Reconfigurable Computing Platforms	3	The 2017 International Conference on Advanced Computing and Applications	Scopus (KHTN-CN)	0	/	39-46	2017
18	Computer and Network Forensics: Technology challenges and research questions in Vietnam	3	AUN/SEED-Net Regional Conference on Computer and Information Engineering	Khác	0	/	55-61	2017
19	An Efficient Runtime Adaptable Floating-Point Gaussian Filtering Core	2	2017 4rd NAFOSTED Conference on Information and Computer Science	Scopus (KHTN-CN)	0	/	183-188	2017
20	Adaptable VLIW Processor: the Reconfigurable Technology Approach	3	The 10th International Conference on Advanced Technologies for Communication	Scopus (KHTN-CN)	0	/	120-125	2017
21	A Novel High-Speed Architecture for Integrating Multiple DDoS Countermeasure Mechanisms Using Reconfigurable Hardware	5	Journal of Telecommunication, Electronic and Computer Engineering (JTEC)	Scopus (KHTN-CN)	0	Vol 9/No 2-4	41-46	2017
22	FPGA-based Multicore Architecture for Integrating Multiple DDoS Defense Mechanisms	3	ACM SIGARCH Computer Architecture News	Khác	6	Vol 44/No 4	14-19	2016
23	A Secured OpenFlow-based Switch Architecture	4	The 2016 International Conference on Advanced Computing and Applications	Scopus (KHTN-CN)	3	/	83-89	2016

24	Secured-OFS: A Novel OpenFlow Switch Architecture with Integrated Security Functions	4	The International Conference on Advances in Information and Communication Technology	Scopus (KHTN-CN)	0	/	530-540	2016
25	Heterogeneous Hardware Accelerator with Hybrid Interconnect: an Automated Design Approach	4	The 2015 International Conference on Advanced Computing and Applications	Scopus (KHTN-CN)	0	/	59-66	2015
26	FPGA-based Multiple DDoS Countermeasure Mechanisms System Using Partial Dynamic Reconfiguration	5	REV Journal on Electronics and Communications	Khác	3	Vol 5/No 3-4	67-75	2015

Chú thích: (*) gồm SCI, SCIE, ISI, Scopus (KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI và Scopus (KHXXH-NV); SCI nằm trong SCIE; SCIE nằm trong ISI; SSCI và A&HCI nằm trong ISI.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ Không có.

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ Không có.

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...):

*Giai đoạn Trước Tiến Sĩ

Không có.

*Giai đoạn Sau Tiến Sĩ

Không có.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học:

Không có.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày..... tháng..... năm 201...

Người đăng ký

(Ghi rõ họ tên, ký tên)

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

– Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai.

– Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

..., ngày.....tháng.....năm 201...

Thủ trưởng cơ quan

(Ghi rõ họ tên, ký tên, đóng dấu)